

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
THỊ XÃ LONG MỸ**

Số: 25 /NQ-HĐND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

Long Mỹ, ngày 17 tháng 12 năm 2021

NGHỊ QUYẾT

**Phê duyệt Đề án tổ chức lực lượng, huấn luyện,
hoạt động và đảm bảo chế độ, chính sách cho lực lượng
Dân quân tự vệ trên địa bàn thị xã Long Mỹ giai đoạn 2021 - 2025**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN THỊ XÃ LONG MỸ
KHÓA XII KỲ HỌP THỨ TƯ**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và
Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

Căn cứ Luật Quốc phòng ngày 08 tháng 6 năm 2018;

Căn cứ Luật Dân quân tự vệ ngày 22 tháng 11 năm 2019;

*Căn cứ Nghị định số 02/2020/NĐ-CP ngày 30 tháng 6 năm 2020 của
Chính phủ quy định về hoạt động phối hợp của Dân quân tự vệ;*

*Căn cứ Nghị định số 72/2020/NĐ-CP ngày 30 tháng 6 năm 2020 của Chính
phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Dân quân tự vệ về tổ chức xây dựng lực
lượng và chế độ chính sách đối với Dân quân tự vệ;*

*Căn cứ Thông tư số 69/2020/TT-BQP ngày 15 tháng 6 năm 2020 của Bộ
trưởng Bộ Quốc phòng quy định chi tiết một số điều của Luật Dân quân tự vệ về
tập huấn, bồi dưỡng, huấn luyện hội thi, hội thao, diễn tập cho Dân quân tự vệ;*

*Căn cứ Thông tư số 76/2020/TT-BQP ngày 23 tháng 6 năm 2020 của
Bộ trưởng Bộ Quốc phòng quy định trang bị, đăng ký, quản lý sử dụng vũ
khí, vật liệu nổ quân dụng, công cụ hỗ trợ và trang bị, phương tiện kỹ thuật
của Dân quân tự vệ;*

*Căn cứ Thông tư số 77/2020/TT-BQP ngày 23 tháng 6 năm 2020 của Bộ
trưởng Bộ Quốc phòng quy định thực hiện một số điều của Luật Dân quân tự vệ
về tổ chức xây dựng lực lượng Dân quân tự vệ;*

*Xét Tờ trình số 290/TTr-UBND ngày 18 tháng 11 năm 2021 của Ủy ban
nhân dân thị xã Long Mỹ về đề nghị ban hành Nghị quyết phê duyệt Đề án tổ
chức lực lượng, huấn luyện, hoạt động và đảm bảo chế độ, chính sách cho lực
lượng Dân quân tự vệ trên địa bàn thị xã Long Mỹ giai đoạn 2021- 2025; Báo
cáo thẩm tra của Ban Pháp chế Hội đồng nhân dân thị xã; ý kiến thảo luận
của đại biểu Hội đồng nhân dân thị xã tại kỳ họp.*

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phê duyệt Đề án tổ chức lực lượng, huấn luyện, hoạt động và đảm

bảo chế độ, chính sách cho lực lượng Dân quân tự vệ trên địa bàn thị xã Long Mỹ giai đoạn 2021- 2025 như sau:

1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

a) Phạm vi điều chỉnh

Phê duyệt Đề án tổ chức lực lượng, huấn luyện, hoạt động và đảm bảo chế độ, chính sách cho lực lượng Dân quân tự vệ trên địa bàn thị xã Long Mỹ giai đoạn 2021- 2025.

b) Đối tượng áp dụng

Các phòng, ban, ngành thị xã, Ủy ban nhân dân và Ban Chỉ huy quân sự xã, phường, lực lượng Dân quân tự vệ trong toàn thị xã.

2. Mục tiêu

a) Mục tiêu tổng quát

- Tạo chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức, nâng cao tinh thần trách nhiệm, năng lực lãnh đạo của cấp ủy Đảng, phát huy hiệu lực quản lý của chính quyền và vai trò làm tham mưu của cơ quan quân sự các cấp đối với việc xây dựng lực lượng dân quân tự vệ.

- Trong xây dựng, phải đảm bảo về số lượng, chú trọng việc nâng cao chất lượng sát thực tế địa phương, đảm bảo độ tin cậy về chính trị là lực lượng nòng cốt bảo vệ Đảng, chính quyền, tính mạng và tài sản của Nhân dân, sẵn sàng nhận và hoàn thành nhiệm vụ trong mọi tình huống, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ quốc phòng, an ninh trong tình hình mới, góp phần nâng cao hiệu quả hoạt động của cả hệ thống chính trị ở cơ sở trong khu vực phòng thủ của thị xã.

- Xây dựng lực lượng Dân quân tự vệ có số lượng hợp lý, chất lượng tổng hợp ngày càng cao theo phương châm “Vững mạnh, rộng khắp”, lấy việc xây dựng chất lượng chính trị làm chính đảm bảo đủ điều kiện hoàn thành nhiệm vụ được giao.

b) Mục tiêu cụ thể

Tổ chức biên chế tinh, gọn, chặt chẽ, trong đó tỷ lệ của thị xã đạt 1,45%; cấp xã xây dựng phải đảm bảo đủ tổ chức biên chế các đầu mối theo đúng quy định của Luật Dân quân tự vệ và Thông tư số 77/2020/TT-BQP.

3. Nội dung:

a) Quy định về tổ chức lực lượng, quy mô tổ chức, biên chế, số lượng Dân quân tự vệ, số lượng Phó Chỉ huy trưởng Ban CHQS xã, phường.

b) Quy định về tập huấn, bồi dưỡng huấn luyện, hội thi, hội thao, diễn tập cho Dân quân tự vệ.

c) Quy định về hoạt động của Dân quân tự vệ; sẵn sàng chiến đấu phối hợp của Dân quân tự vệ.

d) Quy định về chính sách đối với Dân quân tự vệ: chế độ phụ cấp hàng tháng, trợ cấp 01 lần của Phó Chỉ huy trưởng Ban CHQS cấp xã; mức đảm bảo trợ cấp ngày công lao động, tiền ăn và chi phí đi lại đối với dân quân tại chỗ, dân quân cơ động, dân quân phòng không, dân quân pháo binh, dân quân trinh

sát, dân quân thông tin, dân quân công binh, dân quân phòng hóa, dân quân y tế; mức bảo đảm trợ cấp, tiền ăn đối với dân quân thường trực.

đ) Quy định về nhiệm vụ chi ngân sách.

4. Tổ chức, biên chế, số lượng dân quân tự vệ

a) Tổ chức đơn vị Dân quân tự vệ (*thực hiện theo Điều 15 Luật Dân quân tự vệ năm 2019, Điều 7 Thông tư số 77/2020/TT-BQP*).

b) Số lượng Dân quân tự vệ toàn thị xã

Tổng số Dân quân tự vệ là 1.022 lực lượng; trong đó: Dân quân 956 lực lượng, tự vệ là 66 lực lượng.

5. Ban Chỉ huy quân sự xã, phường; Ban CHQS cơ quan

a) Ban CHQS xã, phường

Số lượng Ban CHQS xã, phường có 09 đơn vị, bố trí đủ 04 chức danh.

b) Ban CHQS cơ quan có 03 đơn vị, bố trí đủ 04 chức danh

c) Ấp, khu đội trưởng

Tổng số 42 lực lượng ấp, khu đội trưởng

Kiểm nhiệm tiểu đội trưởng 42 lực lượng.

6. Tập huấn, bồi dưỡng, huấn luyện, hội thi, hội thao, diễn tập

a) Cấp tỉnh

- Tập huấn, bồi dưỡng các chức vụ Chỉ huy Dân quân tự vệ
- Huấn luyện dân quân tự vệ.
- Hội thi, hội thao, diễn tập.

b) Thị xã

- Tập huấn Trung đội trưởng, tiểu đội trưởng, khẩu đội trưởng, ấp, khu đội trưởng.

- Huấn luyện Dân quân tự vệ thuộc quyền.

- Hội thi, hội thao, diễn tập.

c) Xã, phường

- Huấn luyện Dân quân tự vệ thuộc quyền.

- Diễn tập chiến đấu phòng thủ 20%-25%/năm (*Tổng số 09 đơn vị*).

d) Ban CHQS cơ quan

- Huấn luyện tự vệ (*Ban CHQS thị xã huấn luyện hỗ trợ đơn vị đứng chân trên địa bàn*).

- Diễn tập: Tham gia diễn tập khu vực phòng thủ thị xã.

7. Hoạt động của Dân quân tự vệ

a) Trực sẵn sàng chiến đấu

b) Tham gia bảo vệ chủ quyền, an ninh biên giới quốc gia vùng trời Việt Nam; bảo vệ an ninh quốc gia, đảm bảo trật tự, an toàn xã hội.

c) Tham gia phòng chống khắc phục hậu quả, thảm họa, sự cố thiên tai, dịch bệnh, cháy nổ tìm kiếm cứu hộ.

d) Tham gia bảo vệ rừng, bảo vệ môi trường.

đ) Nhiệm vụ phòng thủ dân sự và nhiệm vụ đột xuất khác.

8. Bảo đảm sẵn sàng chiến đấu huấn luyện, hoạt động của Dân quân tự vệ

a) Vũ khí vật liệu nổ quân dụng.

Thực hiện theo Thông tư số 76/2020/TT-BQP ngày 23 tháng 6 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng quy định trang bị, đăng ký, quản lý sử dụng vũ khí, vật liệu nổ quân dụng, công cụ hỗ trợ và trang bị, phương tiện kỹ thuật của Dân quân tự vệ.

b) Công cụ hỗ trợ, trang thiết bị kỹ thuật (*có phụ lục kèm theo*).

c) Đảm bảo cơ sở vật chất: trụ sở làm việc trang thiết bị, vật chất huấn luyện, bảo đảm nơi ăn, nghỉ cho dân quân thường trực

9. Kinh phí thực hiện Đề án

a) Tổng kinh phí thực hiện Đề án: 37.729.244.748 đồng (Ba mươi bảy tỷ, bảy trăm hai mươi chín triệu, hai trăm bốn mươi bốn nghìn, bảy trăm bốn mươi tám đồng).

- Tỉnh đảm bảo: 34.617.794.348 đồng (Ba mươi bốn tỷ, sáu trăm mười bảy triệu, bảy trăm chín mươi bốn nghìn, ba trăm bốn mươi tám đồng).

- Thị xã đảm bảo thêm theo Nghị định 72 của Chính phủ: 3.111.450.400 đồng (Ba tỷ, một trăm mười một triệu, bốn trăm năm mươi nghìn, bốn trăm đồng).

b) Phân kỳ hàng năm thị xã đảm bảo

- Năm 2021: 651.601.600đ, (Sáu trăm năm mươi một triệu, sáu trăm lẻ một nghìn, sáu trăm đồng).

- Năm 2022: 601.620.800đ, (Sáu trăm lẻ một triệu, sáu trăm hai mươi nghìn, tám trăm đồng).

- Năm 2023: 653.303.600đ, (Sáu trăm năm mươi ba triệu, ba trăm lẻ ba nghìn, sáu trăm đồng).

- Năm 2024: 551.620.800đ, (Năm trăm năm mươi một triệu, sáu trăm hai mươi nghìn, tám trăm đồng).

- Năm 2025: 653.303.600đ, (Sáu trăm năm mươi ba triệu, ba trăm lẻ ba nghìn, sáu trăm đồng).

(Đính kèm Đề án)

Điều 2. Hội đồng nhân dân thị xã giao Ủy ban nhân dân thị xã tổ chức thực hiện Nghị quyết theo quy định pháp luật.

Điều 3. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân, hai Ban Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân thị xã giám sát quá trình thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân thị xã Long Mỹ Khóa XII Kỳ họp thứ Tư thông qua và có hiệu lực kể từ ngày 17 tháng 12 năm 2021./.

Nơi nhận:

- TT.HĐND, UBND tỉnh Hậu Giang;
- Bộ CHQS tỉnh Hậu Giang;
- Sở tư pháp tỉnh Hậu Giang;
- Thị ủy, UBND, UBMTTQ thị xã;
- Đại biểu HĐND thị xã;
- Như Điều 3;
- TT.HĐND, UBND các xã, phường;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH



Trần Văn Thiệu